

**62. PHÁT TRIỂN KĨ NĂNG ĐỌC, VIẾT VÀ TÍNH TOÁN CHO TRẺ
KHUYẾT TẬT HỌC TẬP**
**(DEVELOPING READING, WRITING AND CALCULATING SKILLS FOR
CHILDREN WITH LEARNING DISABILITIES)**

*(Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Giáo dục đặc biệt. Ban hành kèm
Quyết định số /QĐ-ĐHSPHN-ĐT ngày ... về việc ban hành Chương trình Giáo dục đại
học đào tạo theo hệ thống tín chỉ của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội)*

1. THÔNG TIN CHUNG

1.1. Tên học phần: Phát triển kĩ năng đọc, viết và tính toán cho trẻ khuyết tật học tập

1.2. Mã học phần: SPEC 445

1.3. Số tín chỉ: 03

1.4. Học phần tiên quyết/ học trước/ song song: Đại cương giáo dục đặc biệt

1.5. Bộ môn phụ trách: Bộ môn Giáo dục trẻ khiếm thị và giáo dục trẻ khuyết tật học tập

1.6. Giảng viên giảng dạy

STT	Họ và tên	Bộ môn	Email
1	Nguyễn Thị Cẩm Hương	Bộ môn Giáo dục trẻ khiếm thị và trẻ khuyết tật học tập	nch19381@hnue.edu.vn
2	Bùi Thế Hợp	Bộ môn Giáo dục trẻ khiếm thính và trẻ khuyết tật ngôn ngữ	hopcse@gmail.com

2. HỌC LIỆU

2.1. Giáo trình

2.2. Tài liệu tham khảo bắt buộc

2.2.1. Botstelmann – K. & Heller.V., *Dạy đọc viết cho tất cả học sinh ở trường Tiểu học và chuyên biệt*, NXB Đại học Huế, 2007.

2.2.2. Botstelmann – K. & Heller.V., *Dạy toán cho tất cả học sinh ở trường Tiểu học và chuyên biệt*, NXB Đại học Huế, 2007.

2.2.3. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Một số kĩ năng dạy trẻ khó khăn về học trong lớp học hoà nhập*, NXB Hà Nội, Hà Nội, 2009.

2.3. Tài liệu tham khảo tự chọn

2.3.1. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Chương trình giáo dục phổ thông mới*, 2018.

2.3.2. Nguyễn Thị Cẩm Hương, *Một số biện pháp hỗ trợ trong dạy học viết cho học sinh có khó khăn về viết ở tiểu học*, Luận án tiến sĩ khoa học giáo dục, Viện Khoa học giáo dục Việt Nam, 2016.

2.3.3. Bùi Thế Hợp, *Dạy đọc cho trẻ khó khăn về đọc dựa trên vật liệu lời nói của trẻ*, Luận án tiến sĩ, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam, 2013.

2.3.4. Lê Phương Nga (Chủ biên), *Phương pháp dạy học Tiếng Việt ở tiểu học 1, 2*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội, 2016.

2.3.5. Vũ Quốc Chung (Chủ biên), *Phương pháp dạy học toán ở tiểu học*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2005.

2.3.6. Kuta – W.K., *Reading and Writing to Learn – Strategies across the Curriculum*, Teacher Ideas Press, 2008.

2.3.7. Hickey, R., *Thirty–Three Ways to Help with Writing – Supporting children who struggle with basic skills*, Routledge, 2010.

2.3.8. Nguyễn Thị Cẩm Hương, *Biện pháp hỗ trợ học sinh có khó khăn về viết nhằm đảm bảo hiệu quả giáo dục hòa nhập trong trường tiểu học*, Tạp chí Khoa học – Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, 60 (6BC), 2015, tr.170 – 177.

2.4. Website

3. MỤC TIÊU HỌC PHẦN

MT1: Phát biểu được cơ chế học tập và phát triển kỹ năng đọc, viết, tính toán; Xác định được đặc điểm khó khăn trong kỹ năng đọc, viết, tính toán của trẻ khuyết tật học tập; Phân tích được nguyên nhân gây khó khăn kỹ năng trong đọc, viết, tính toán của trẻ khuyết tật học tập và nhu cầu phát triển kỹ năng học đường (đọc, viết, tính toán) của trẻ khuyết tật học tập.

MT2: Xác định được nội dung, lựa chọn được biện pháp để phát triển kỹ năng đọc, viết và tính toán cho trẻ khuyết tật học tập; Sử dụng được các biện pháp phát triển kỹ năng đọc, viết và tính toán cho trẻ khuyết tật học tập; Thiết lập được điều kiện hợp lý để phát triển kỹ năng đọc, viết và tính toán cho trẻ khuyết tật học tập.

MT3: Đánh giá được hiệu quả của các phương pháp phát triển kỹ năng đọc, viết, tính toán cho trẻ khuyết tật học tập; Tin tưởng vào khả năng của trẻ khuyết tật học tập.

4. CHUẨN ĐẦU RA CỦA HỌC PHẦN

CĐR1: Tôn trọng, thừa nhận và tin tưởng vào khả năng học đọc, viết, tính toán của học sinh; Trung thực, trách nhiệm trong quá trình giáo dục trẻ khuyết tật học tập; Ý thức tự học và tự nghiên cứu suốt đời để trau dồi các kiến thức, kỹ năng dạy học đọc, viết, tính toán cho trẻ khuyết tật học tập.

CDR2: Điều chỉnh được hiểu biết, thái độ, kỹ năng, kinh nghiệm của cá nhân để thích ứng với các yêu cầu về dạy đọc, viết, tính toán cho trẻ khuyết tật học tập; Sáng tạo trong giải quyết các vấn đề liên quan đến quá trình phát triển kỹ năng của trẻ; Phản biện và đánh giá thông tin liên quan đến hiệu quả giáo dục trẻ khuyết tật học tập.

CDR3: Lựa chọn được những phương pháp, phương tiện và hình thức tổ chức các hoạt động phát triển kỹ năng đọc, viết, tính toán cho trẻ khuyết tật học tập phù hợp, hiệu quả; Xây dựng được kế hoạch tổ chức các hoạt động phát triển kỹ năng đọc, viết, tính toán cho trẻ khuyết tật học tập.

CDR4: Xác định được khả năng, nhu cầu học đọc, viết, tính toán của trẻ khuyết tật học tập và các yếu tố ảnh hưởng; Thiết kế môi trường giáo dục phù hợp với trẻ khuyết tật học tập; Áp dụng các nguyên tắc, phương pháp dạy học đặc thù, dạy học phân môn, tổ chức có hiệu quả các hoạt động giáo dục trẻ khuyết tật học tập, tổ chức bài học hiệu quả nhằm giúp trẻ khuyết tật học tập phát huy tối đa khả năng học tập; Sử dụng được một số ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy đọc, viết, tính toán cho trẻ khuyết tật học tập.

Ma trận tích hợp giữa CDR học phần với CDR CTĐT

CDR CTĐT	CDR học phần			
	1	2	3	4
CDR1				
CDR2	x		x	
CDR3	x			
CDR4	x		x	
CDR5	x		x	
CDR6	x		x	
CDR7	x		x	
CDR8				x
CDR9				x
CDR10		x	x	x
CDR11				x
CDR12		x	x	x
CDR13		x	x	x
CDR14		x	x	x

CĐR15		x	x	x
CĐR16		x	x	x
CĐR17		x	x	x
CĐR18		x	x	x
CĐR19		x	x	x
CĐR20		x	x	x
CĐR21		x	x	x
CĐR22		x	x	x
CĐR23		x	x	x

Ma trận tích hợp giữa mục tiêu học phần và CĐR học phần

	CĐR1	CĐR2	CĐR3	CĐR4
MT1	x	x	x	x
MT2	x	x	x	x
MT3	x	x	x	x

5. NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY, PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

5.1. Nội dung học phần

Tên chương	Buổi	Số TC	Phân bổ thời gian			
			Số tiết			Tự học có hướng dẫn
			Lí thuyết	Bài tập	Thực hành	
Chương 1: Giới thiệu chung về cơ chế đọc, viết và tính toán	1-2	0.4	6	0	0	12
Chương 2: Khó khăn về đọc, viết và tính toán ở trẻ khuyết tật học tập	3-5	0.7	8	1	1	20
Chương 3: Biện pháp phát triển kĩ năng đọc, viết, tính toán cho	6-11	1.2	9	3	6	36

trẻ khuyết tật học tập						
Chương 4: Môi trường phát triển kỹ năng đọc, viết và tính toán cho trẻ khuyết tật học tập	12 – 15	0.7	8	1	2	22
Tổng cộng (tiết)		3.0	31	5	9	90

5.2. Nội dung chi tiết, phương pháp giảng dạy

Chương 1: Giới thiệu chung về cơ chế đọc, viết và tính toán								
Mục/ bài	Nội dung chính	Số giờ	Phân bổ thời gian			Phương pháp giảng dạy	Phương pháp học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị (tự học có hướng dẫn)
			LT	BT	TH			
1.1	Khái niệm 1.1.1. Đọc – viết 1.1.2. Tính toán	1	1	0	0	– Thuyết trình – Vấn đáp	– Phản biện – Trả lời vấn đáp	Đọc tài liệu 2.3.4, 2.3.5, 2.3.2, 2.3.3
1.2	Cơ chế hoạt động đọc, viết và tính toán 1.2.1. Cơ chế hoạt động đọc, viết 1.2.2. Cơ chế hoạt động tính toán	2	2	0	0	– Thuyết trình – Vấn đáp – Thảo luận nhóm	– Phản biện – Trả lời vấn đáp – Thảo luận – Tự nghiên cứu tài liệu	Đọc tài liệu 2.3.4, 2.3.5, 2.3.2, 2.3.3
1.3	Nội dung, tiến trình phát triển kỹ năng đọc, viết, tính toán 1.3.1. Nội dung,	3	3	0	0	– Thuyết trình – Vấn đáp – Thảo luận nhóm	– Phản biện – Trả lời vấn đáp – Thảo	Đọc tài liệu 2.3.4, 2.3.5, 2.3.2, 2.3.3

tiến trình phát triển kỹ năng đọc, viết (cập nhật nội dung dạy học kỹ năng đọc viết trong CTGDPT 2018)							luận – Tự nghiên cứu tài liệu	
1.3.2. Nội dung, tiến trình phát triển kỹ năng tính toán (cập nhật nội dung dạy học kỹ năng đọc viết trong CTGDPT 2018)								

Thảo luận: Nội dung phát triển kỹ năng đọc, viết và tính toán trong trường phổ thông

Chương 2: Khó khăn về đọc, viết và tính toán ở trẻ khuyết tật học tập

Mục/ bài	Nội dung chính	Số giờ	Phân bổ thời gian			Phương pháp giảng dạy	Phương pháp học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị (tự học có hướng dẫn)
			LT	BT	TH			
2.1	Nguyên nhân và cơ chế phát sinh khó khăn về đọc, viết và tính toán trong khuyết tật học tập 2.1.1. Rối loạn thần kinh cấp cao và cơ chế phát sinh khó khăn về đọc,	3	3	0	0	– Thuyết trình – Trình chiếu video minh họa – Vấn đáp – Thảo luận nhóm	– Phản biện – Trả lời vấn đáp – Thảo luận nhóm	Đọc tài liệu 2.3.2, 2.3.3

	viết, tính toán 2.1.2. Rối loạn năng lực nhận thức và cơ chế phát sinh khó khăn về đọc, viết, tính toán 2.1.3. Những yếu tố tác động ngoại vi							
2.2	Xác định khó khăn về đọc, viết và tính toán 2.2.1. Quan điểm xác định khó khăn về đọc, viết và tính toán 2.2.2. Xác định khó khăn về đọc, viết và tính toán trong lĩnh vực tâm lí 2.2.3. Xác định khó khăn về đọc, viết và tính toán trong lĩnh vực giáo dục (cập nhật chuẩn năng lực phẩm chất về kĩ năng đọc viết trong CTGDPT 2018 là tiêu chí nhận biết)	7	5	1	1	– Thuyết trình – Trình chiếu video minh hoạ – Vấn đáp – Thảo luận nhóm	– Phản biện – Trả lời vấn đáp – Thảo luận nhóm	Đọc tài liệu 2.3.2, 2.3.3, 2.2.3
<i>Bài tập:</i> Mô tả khó khăn về đọc/ viết/ tính toán của trẻ khuyết tật học tập (nghiên cứu trường hợp).								

Thảo luận: Tiến trình xác định khó khăn trong kỹ năng đọc, viết và tính toán ở trẻ khuyết tật học tập.

Thực hành: Viết báo cáo mô tả đặc điểm kỹ năng đọc/ viết/ tính toán của trường hợp trẻ khuyết tật học tập.

Chương 3: Biện pháp phát triển kỹ năng đọc, viết, tính toán cho trẻ khuyết tật học tập

Mục/ bài	Nội dung chính	Số giờ	Phân bổ thời gian			Phương pháp giảng dạy	Phương pháp học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị (tự học có hướng dẫn)
			LT	BT	TH			
3.1	Mục tiêu và nội dung phát triển kỹ năng đọc, viết, tính toán cho trẻ khuyết tật học tập 3.1.1. Nhu cầu phát triển 3.1.2. Những nội dung phát triển chính (cập nhật nội dung dạy học kỹ năng đọc viết trong CTGDPT 2018)	5	2	1	2	– Thuyết trình – Trình chiếu video minh hoạ – Thảo luận nhóm	– Phản biện – Trả lời vấn đáp – Thảo luận nhóm	Đọc tài liệu 2.3.1, 2.3.4, 2.3.5, 2.3.2, 2.3.3, 2.2.1, 2.2.2, 2.2.3
3.2	Các biện pháp phát triển kỹ năng đọc, viết và tính toán cho trẻ khuyết tật học tập 3.2.1. Các biện pháp phát triển kỹ năng đọc, viết và tính toán dựa trên năng	9	5	1	3	– Thuyết trình – Trình chiếu video minh hoạ – Vấn đáp – Thảo luận nhóm – Dự án	– Phản biện – Trả lời vấn đáp – Thảo luận nhóm – Thực hiện dự án	Đọc tài liệu 2.3.1, 2.3.4, 2.3.5, 2.3.2, 2.3.3, 2.2.1, 2.2.2, 2.2.3, 2.3.5, 2.3.6, 2.3.7

	<p>lực nhận thức</p> <p>3.2.2. Các biện pháp phát triển kỹ năng đọc, viết và tính toán dựa trên chương trình học tập</p> <p>3.2.3. Phối hợp các biện pháp phát triển kỹ năng đọc, viết và tính toán</p>							
3.3	<p>Đánh giá hiệu quả phát triển kỹ năng đọc, viết, tính toán cho trẻ khuyết tật học tập</p> <p>3.3.1. Quan điểm, tiến trình đánh giá</p> <p>3.3.2. Đánh giá dựa trên chương trình học tập</p>	4	2	1	1	<ul style="list-style-type: none"> – Thuyết trình – Vấn đáp – Thảo luận nhóm 	<ul style="list-style-type: none"> – Phản biện – Trả lời vấn đáp – Thảo luận nhóm 	<p>Đọc tài liệu 2.3.1, 2.3.4, 2.3.5, 2.3.2, 2.3.3, 2.2.1, 2.2.2, 2.2.3, 2.3.5, 2.3.6, 2.3.7</p>

Bài tập, thảo luận: Xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân phát triển kỹ năng đọc/ viết/ tính toán cho trẻ khuyết tật học tập.

Thực hành: Thực hành biện pháp phát triển kỹ năng đọc/ viết/ tính toán cho trẻ khuyết tật học tập.

Chương 4 : Môi trường phát triển kỹ năng đọc, viết và tính toán cho trẻ khuyết tật học tập

Mục/ bài	Nội dung chính	Số giờ	Phân bổ thời gian			Phương pháp giảng dạy	Phương pháp học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị (tự học có hướng dẫn)
			LT	BT	TH			
4.1	Xác định môi	3	3	0	0	– Thuyết trình	– Phản	Đọc tài

	<p>trường phát triển kỹ năng đọc, viết và tính toán cho trẻ khuyết tật học tập</p> <p>4.1.1. Quan điểm xây dựng môi trường phát triển kỹ năng đọc, viết và tính toán cho trẻ khuyết tật học tập</p> <p>4.1.2. Các loại môi trường phát triển kỹ năng đọc, viết và tính toán cho trẻ khuyết tật học tập</p>					<ul style="list-style-type: none"> – Vấn đáp – Thảo luận nhóm 	<ul style="list-style-type: none"> biện – Trả lời vấn đáp – Thảo luận nhóm 	<p>liệu 2.2.1, 2.2.2, 2.3.8.</p>
4.2	<p>Xây dựng điều kiện hợp lý phát triển kỹ năng đọc, viết và tính toán cho trẻ khuyết tật học tập trong môi trường giáo dục hoà nhập</p> <p>4.2.1. Hỗ trợ tâm lý cho trẻ khuyết tật học tập trong việc phát triển kỹ năng đọc, viết và tính toán</p> <p>4.2.2. Thiết kế</p>	8	5	1	2	<ul style="list-style-type: none"> – Thuyết trình – Trình chiếu video minh họa – Vấn đáp – Thảo luận nhóm – Dự án 	<ul style="list-style-type: none"> – Phản biện – Trả lời vấn đáp – Thảo luận nhóm – Thực hiện dự án 	<p>Đọc tài liệu 2.2.1, 2.2.2, 2.3.8, 2.3.7, 2.3.6</p>

<p>phổ dụng để phát triển kỹ năng đọc, viết và tính toán cho trẻ khuyết tật học tập</p> <p>4.2.3. Liên kết giảng dạy trong việc phát triển kỹ năng đọc, viết và tính toán cho trẻ khuyết tật học tập</p> <p>4.2.4. Phối hợp phụ huynh trong việc phát triển kỹ năng đọc, viết và tính toán cho trẻ khuyết tật học tập</p>							
---	--	--	--	--	--	--	--

Bài tập, thảo luận: Thực trạng các thiết kế phổ dụng trong môi trường giáo dục hoà nhập cho trẻ khuyết tật học tập.

Thực hành: Thiết kế kế hoạch liên kết giảng dạy trong việc phát triển kỹ năng đọc/ viết/ tính toán cho trẻ khuyết tật học tập.

Ma trận liên kết nội dung giảng dạy với CDR học phần

Nội dung giảng dạy		CDR 1	CDR2	CDR3	CDR4
Chương	Mục				
1	1.1	1	2	1	1
	1.2	2	2	2	2
	1.3	2	2	2	2
2	2.1	3	3	3	3
	2.2	3	3	3	3

3	3.1	3	3	3	3
	3.2	3	3	3	3
	3.3	3	3	3	3
4	4.1	3	3	3	3
	4.2	3	3	3	3

Ba bậc đóng góp: nhiều (3), trung bình (2), ít (1) và không đóng góp: (0)

5.3. Phương pháp kiểm tra, đánh giá

5.3.1. Hình thức, tỉ trọng đánh giá

Hình thức đánh giá	Tỉ trọng (%)
Đánh giá thường xuyên	20
<i>Đánh giá chuyên cần</i>	10
<i>Bài tập, tiểu luận</i>	10
Kiểm tra giữa kì	20
Kiểm tra cuối kì	60

5.3.2. Ma trận tích hợp CĐR học phần với phương pháp kiểm tra, đánh giá, phương pháp giảng dạy, học tập

CĐR học phần	Phương pháp KT, ĐG và tỉ trọng		Phương pháp giảng dạy	Phương pháp học tập
	Phương pháp KT, ĐG	Tỉ trọng (%)		
CĐR 1	Đánh giá thường xuyên	100	– Thuyết trình – Vấn đáp – Thảo luận nhóm	– Phản biện – Trả lời vấn đáp – Thảo luận nhóm
CĐR 2	Đánh giá chuyên cần	10	– Thuyết trình – Trình chiếu video minh họa – Vấn đáp – Thảo luận nhóm	– Phản biện – Trả lời vấn đáp – Thảo luận nhóm
	Bài tập	10		
	Kiểm tra giữa kì (tự luận)	20		
	Kiểm tra cuối kì (tự luận)	60		
CĐR 3	Đánh chuyên cần	10	– Thuyết trình – Trình chiếu video minh họa – Vấn đáp	– Phản biện – Trả lời vấn đáp – Thảo luận nhóm – Thực hiện dự án
	Kiểm tra giữa kì (tự luận)	40		
	Kiểm tra cuối kì (tự luận)	50		

			– Thảo luận nhóm – Dự án	
CDR 4	Đánh giá chuyên cần	10	– Thuyết trình	– Phản biện – Trả lời vấn đáp – Thảo luận nhóm – Thực hiện dự án
	Bài tập	10	– Trình chiếu video minh họa	
	Kiểm tra giữa kì (tự luận)	20	– Vấn đáp	
	Kiểm tra cuối kì (tự luận)	60	– Thảo luận nhóm – Dự án	

5.3.3. Tiêu chí đánh giá

➤ Yêu cầu chung đối với các bài tập

- Bài tập được trình được viết tay hoặc đánh máy.
- Chỉ nhận bài tập đúng hạn.
- Sinh viên không nộp đúng hạn được tính 0 điểm cho bài tập đó.

➤ Kiểm tra giữa kì

- Hình thức: thi thực hành theo nhóm.
- Nội dung: Các vấn đề đã được nghiên cứu.
- Đề thi là câu hỏi thực hành.
- Tiêu chí đánh giá: Thực hành tổ chức hoạt động giáo dục cho trẻ có nhu cầu đặc biệt đảm bảo đúng yêu cầu: 10 điểm.

➤ Thi kết thúc học phần

- Hình thức: thi viết.
- Nội dung: Các vấn đề đã được nghiên cứu.
- Đề thi là loại câu hỏi tự luận trong thời gian 90 phút.
- Tiêu chí đánh giá: Trả lời rõ ràng sâu sắc câu hỏi tự luận: 10 điểm.

6. CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI HỌC PHẦN: Theo quy chế đào tạo hiện hành.

P. TRƯỞNG KHOA

(Kí, ghi rõ họ tên)



TS. ĐỖ THỊ THẢO